

Bản án số: **171/2022/HS-ST**

Ngày: 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Lâm Bình**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Hữu Độ**

Ông **Trần Quang Thủy**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:*
Ông **Nguyễn Ngọc Phong**- Kiểm sát viên

Ngày 29/9/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 157/2022/TLST-HS ngày 15/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2022/QĐXXST-HS ngày 16/9/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đinh Xuân A**, sinh năm 1990; Hộ khẩu thường trú: Tổ 14, khu X, phường Y, thành phố Z, tỉnh Phú Thọ. Nơi ở hiện nay: Phòng C 2103, Chung cư M, thôn N, xã P, huyện Q, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đinh Xuân A1 và bà Nguyễn Thị A2; Có vợ là Đinh Thị Kiều A3 và có 01 con, sinh năm 2022; Theo danh chỉ bản số 458 lập ngày 28/6/2022 của Công an huyện Đông Anh xác định: Tiền án tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: **Đinh Văn B**, sinh năm 2000; Trú tại: Khu C, xã D, huyện E, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đinh Văn B1 và bà Đinh Thị B2; Theo danh chỉ bản số 459 lập ngày 28/6/2022 của Công an huyện Đông Anh xác định: Tiền án tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* **Bị hại:** Anh **Hoàng Minh K**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Phòng C 816, Chung cư M, thôn N, xã P, huyện Q, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án như sau:

Ngày 15/4/2022, anh Hoàng Minh K đến Công an xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Hà Nội trình báo về việc: Khoảng 22h00' ngày 13/4/2022, anh K kẹp 01 chiếc ví cá nhân bên trong có 3.280.000 đồng và các giấy tờ cá nhân trên xe máy nhãn hiệu Exciter, biển kiểm soát 29S1- 576.24 rồi điều khiển xe máy đến phòng làm việc tại Chung cư Intracom Riverside, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Hà Nội. Khi đến Chung cư, anh K để xe máy tại vị trí ô để xe E24-F24 trên tầng 3 toà nhà rồi đi lên phòng làm việc nhưng quên không cầm ví. Đến khoảng 09h00' cùng ngày, anh Tiến xuống lấy xe thì thấy chiếc ví đã bị mất. Sau đó, anh K đã liên hệ bộ phận bảo vệ chung cư để nhờ kiểm tra hệ thống hình ảnh Camera, phát hiện ra Đinh Xuân A và Đinh Văn B là người đã lấy chiếc ví. Đến khoảng 10h00' cùng ngày, một người đi đường nhặt được chiếc ví da của anh K tại khu vực gần Trường trung học cơ sở Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Hà Nội nhưng bên trong chỉ còn các giấy tờ cá nhân của anh K, không còn tiền. Anh K đã liên hệ nhận lại. Tiếp đó, anh K nhiều lần liên hệ với A để lấy lại tiền nhưng A không trả.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Xuân A và Đinh Văn B khai nhận: Sáng ngày 14/4/2022, A gọi điện nhờ B (Là cháu bên nhà vợ của A) đến Chung cư Intracom Riverside (Nơi A ở) chuyển hàng hộ. Khoảng 07h00' cùng ngày, A đi từ phòng của mình xuống tầng 3 nhà để xe Chung cư để lấy xe máy đi mua đồ sinh hoạt cá nhân. Khi xuống đến vị trí để xe máy cạnh xe anh K, A phát hiện chiếc ví da của anh K để trên xe nên K đến cầm lên kiểm tra thấy bên trong có tiền và một số giấy tờ tùy thân rồi để lại vị trí cũ. A điều khiển xe máy đi ra ngoài mua đồ xong về để cạnh xe anh K nhưng vẫn thấy chiếc ví ở đó nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. A mở ví lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng rồi để chiếc ví vào trong chiếc mũ bảo hiểm móc ở móc sườn xe của anh K. Sau đó, A đi ra ngoài sảnh Chung cư đón B. Gặp B, A nói ở dưới nhà xe có chiếc ví có tiền, B nói xuống lấy ví đi, A đồng ý. Tiếp đó, A điều khiển xe cùng B quay lại vị trí xe của anh K. Đến nơi, A ngồi trên xe còn B xuống xe để lấy trộm ví, đút vào bên trong áo rồi cả hai điều khiển xe máy ra ngoài đầu đường Võ Nguyễn Giáp. A bắt xe khách đi Bắc Giang có việc riêng còn B điều khiển xe máy đi ra khu vực cổng sau của Trường trung học cơ sở Vĩnh Ngọc mở ví lấy toàn bộ số tiền trong ví là 2.780.000 đồng rồi vút ví trên lề đường cạnh đó. Sau đó, B đã một mình tiêu sài hết số tiền trên.

Quá trình điều tra tạm giữ của Đinh Xuân A số tiền 500.000 đồng.

Ngày 20/6/2022, Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông Anh đã kết luận: 01 ví da nâu đen đã qua sử dụng trị giá: 50.000 đồng.

Đối với số tiền 500.000 đồng tạm giữ của Đinh Xuân A, ngày 18/8/2022 Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trao trả cho anh Hoàng Minh K.

Phần dân sự: Anh Hoàng Minh K yêu cầu các đối tượng chiếm đoạt bồi thường số tiền là 2.780.000 đồng và đề nghị xử lý các đối tượng theo quy định pháp luật.

Ngày 23/8/2022, bị cáo Đinh Văn B tự nguyện nộp số tiền 2.780.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh để bồi thường cho anh K.

Cáo trạng số 159/CT-VKSĐA ngày 13/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố Đinh Xuân A và Đinh Văn B đều về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Đinh Xuân A và Đinh Văn B đều khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc ví da bên trong có 3.280.000 đồng và các giấy tờ cá nhân của anh Hoàng Minh K như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đều ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

Bị hại anh Hoàng Minh K xác định đã nhận lại số tiền 500.000 đồng, ví da và các giấy tờ cá nhân; đề nghị được nhận lại số tiền 2.780.000 đồng do bị cáo B nộp bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý các bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt:

+ Đinh Xuân A từ 06 tháng đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

+ Đinh Văn B từ 06 tháng đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Trả lại cho anh Hoàng Minh K số tiền 2.780.000 đồng do bị cáo B nộp bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan K hành tố tụng, người K hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại và các tài liệu, chứng cứ

khác tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng trích xuất hình ảnh ghi lại hành vi của các bị cáo và tang vật vụ án thu được. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 07h50' ngày 14/4/2022, tại Chung cư Intracom Riverside, thôn Ngọc Chi, xã Vĩnh Ngọc, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, các bị cáo Đinh Xuân A và Đinh Văn B đã lợi dụng sơ hở của anh Hoàng Minh K, lén lút trộm cắp 01 ví da của anh K trị giá 50.000 đồng, bên trong có số tiền là 3.280.000 đồng. Theo đó, tổng trị giá tài sản bị cáo A chiếm đoạt là: **3.330.000** đồng, bị cáo B chiếm đoạt **2.830.000** đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được luật hình bảo vệ, ngoài ra còn xâm phạm trật tự công cộng, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Đông Anh. Các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi và hậu quả do hành vi của mình gây ra, song do tham lam tư lợi, thiếu tu dưỡng, các bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

Do đó, hành vi của các bị cáo phạm tội: Trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Vì vậy, việc đưa các bị cáo ra xét xử, có mức hình phạt thỏa đáng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền, giáo dục, phòng chống tội phạm nói chung là cần thiết.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo B là người dân tộc thiểu số, gia đình có người thân có công với Cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính:

Khi lượng hình, Tòa án xét đến nhân thân, tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng. Cụ thể: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không có tổ chức, tiếp nhận ý chí của nhau một cách bột phát do có cơ hội. Xét tổng thể vụ án cho thấy, vai trò của 02 bị cáo là tương đương nhau. Do các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm nên phải chịu trách nhiệm hình sự chung cho tổng số tiền chiếm đoạt. Bị cáo A là người phát hiện tài sản, đã tự mình chiếm đoạt một phần tài sản rồi thông báo cho bị cáo B. Sau đó, bị cáo B là người khởi xướng, rủ rê bị cáo A tiếp tục chiếm đoạt phần tài

sản còn lại. Do đó, mức hình phạt 02 bị cáo được đánh giá ngang bằng nhau. Các bị cáo phạm loại tội ít nghiêm trọng, giá trị tài sản trộm cắp không lớn. Ngoài ra, xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xử phạt các bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 (Sửa đổi một số Điều của của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho các bị cáo có cơ hội cải tạo ngoài xã hội trở thành người tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét đặc điểm bị cáo Đinh Xuân A có nghề nghiệp và thu nhập và cũng đề tăng cường công tác phòng ngừa, nâng cao hiệu quả của hình phạt chính nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo A. Đối với bị cáo Đinh Văn B hiện nay là lao động tự do, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Cần cho thi hành trả lại anh Hoàng Minh K số tiền 2.780.000 đồng do bị cáo B tự nguyện nộp bồi thường tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt chính đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đinh Xuân A và Đinh Văn B phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ Khoản 1, Khoản 5 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Đinh Xuân A **07** (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **14** (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Đinh Xuân A **15.000.000** (Mười lăm triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt:

Đình Văn B **07** (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **14** (Mười bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đình Xuân A cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Q, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của Bản án.

Giao bị cáo Đình Văn B cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện E, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của Bản án.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cho thi hành trả lại anh Hoàng Minh K số tiền **2.780.000** (Hai triệu, bảy trăm tám mươi nghìn) đồng do bị cáo B tự nguyện giao nộp theo Biên lai thu tiền số **34577** ngày 23/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Mỗi bị cáo phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- UBND xã P, Q, Hà Nội;
- UBND xã D, huyện E, Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lâm Bình

